

Số: 1954/ CV-TGD
“V/v: CBTT Bản án, Quyết định của
tòa”

Hà Nội, ngày 22 tháng 05 năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên Tổ chức phát hành: Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội
2. Tên giao dịch: SHB
3. Trụ sở chính: Số 77, Phố Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
4. Điện thoại: 024.39423388, Fax: 024.39410844
5. Người thực hiện công bố thông tin: ông Nguyễn Văn Lê – Tổng Giám đốc
6. Nội dung công bố thông tin:

Công bố thông tin về việc về nhận được bản án, quyết định của Tòa án liên quan đến hoạt động của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội theo quy định tại khoản 1.p Điều 9 Thông tư 155/2015-TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (Bản án số 07/2019/KDTM-PT về việc giải quyết tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ giữa Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế DK và Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội)

Thông tin này đã được công bố trên trang điện tử của Ngân hàng ngày 22/05/2019 tại đường dẫn: <https://www.shb.com.vn/>

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, VP HĐQT

TM. NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN- HÀ NỘI



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Lê

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2019/KDTM-PT

Ngày: 10-5-2019

V/v “Tranh chấp hợp đồng
cung ứng dịch vụ”.

SHB: CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 882A Ngày 21/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Châu.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Tâm.

Ông Trần Minh Bắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Ông Nguyễn Thành Lê – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2019/TLPT-KDTM ngày 20 tháng 02 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ*”.

Dò Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 22/2018/KDTM-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 09/2019/QĐXXPT-KDTM ngày 25 tháng 3 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2018/QĐPT-KDTM ngày 17 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế DK; địa chỉ: Khu Công nghiệp Đông Xuyên, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn Ngừ – Giám đốc (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền:

- Bà Kha Anh Lê, sinh năm 1992; địa chỉ: 60/4 Lê Hồng Phong, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “*Được ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 27 tháng 10 năm 2017*” (có mặt).

- Ông Vũ Văn Đảo, sinh năm 1968; địa chỉ: 97/7 Lê Hồng Phong, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “*Được ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 04 tháng 4 năm 2019*” (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Hải Đức và ông Vũ Anh Thao – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư họ Vũ, Đoàn Luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Ông Đức có mặt; ông Thao vắng mặt).

2. *Bị đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội; Địa chỉ: 77 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Lê – Tổng Giám đốc (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Anh Trung – Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội - Chi nhánh Vũng Tàu và bà Phan Thu Hiền - Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội - Chi nhánh Vũng Tàu “*Được ủy quyền theo Giấy ủy quyền số 328/UQ-TGD ngày 05 tháng 12 năm 2017*” (Ông Trung vắng mặt, bà Hiền có mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

3.1. Bà Đinh Thị Thu Hà – Trưởng phòng Dịch vụ Khách hàng Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội - Chi nhánh Vũng Tàu (có mặt).

3.2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dầu khí Hải Hà; địa chỉ: 772/B39 đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Bích Hạnh – Giám đốc (vắng mặt).

4. Người kháng cáo: Nguyên đơn là Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế DK.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, bà Kha Anh Lê là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế DK trình bày:*

Ngày 23/10/2015, Công ty TNHH Dầu khí Hải Hà (Công ty Hải Hà) cùng Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế DK (Công ty DK) và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội - Chi nhánh Vũng Tàu (Ngân hàng SHB) cùng thỏa thuận chuyển tiền tự động dưới hình thức “Giấy đề nghị chuyển tiền tự động” có chữ ký, đóng dấu của 3 bên với nội dung: Khi Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro (Liên doanh Vietsovpetro) chuyển tiền thanh toán cho Hợp đồng số 0007/15/T-D3/VSP1-HAI HA và tài khoản của Công ty TNHH Dầu khí Hải Hà báo có thì đề nghị Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội – Chi nhánh Vũng Tàu phong tỏa và tiến hành chuyển khoản tự động cho Công ty CP Tư vấn Thiết kế DK số tiền cụ thể là 1.445.810.650 đồng.

Ngày 02/12/2015, Liên doanh Vietsovpetro đã thực hiện việc chuyển tiền thanh toán cho hợp đồng đúng như thỏa thuận tại Giấy đề nghị chuyển tiền tự động vào tài khoản của Công ty Hải Hà. Công ty DK đã gửi Công văn số 249/DKE-2015 ngày 02/12/2015 đề nghị Ngân hàng SHB Vũng Tàu chuyển tiền tự động nhưng Ngân hàng SHB Vũng Tàu không thực hiện việc chuyển tiền cho Công ty DK như cam kết.

Ngày 07/12/2015, Ngân hàng SHB chuyển cho Công ty DK 500.000.000 đồng; ngày 05/05/2016 Ngân hàng SHB chuyển cho Công ty DK 245.810.650 đồng. Số tiền 700.000.000 đồng còn lại thì Ngân hàng SHB không chuyển cho Công ty DK với lý do phải thực hiện việc khấu trừ nợ của Công ty Hải Hà.

Hợp đồng số 0007/15/T-D3/VSP1-HAIHA và Hợp đồng số 07/15/T-D3/VSP1- HAIHA trong lệnh chuyển tiền của Liên doanh Vietsovpetro chuyển vào tài khoản của Công ty Hải Hà tại Ngân hàng SHB là một. Số tiền trong Giấy đề nghị chuyển tiền tự động là 4.016.200.852 đồng nhưng không ghi là phải chuyển 1 đợt nên việc Ngân hàng SHB cho rằng số tiền Liên doanh Vietsovpetro chuyển vào tài khoản của Công ty Hải Hà là 3.724.113.517 đồng là không khớp số tiền ghi trong “Giấy đề nghị chuyển tiền tự động” nên từ chối thanh toán là không có căn cứ. Trong Giấy đề nghị chuyển tiền ghi rõ giá trị trả nợ cho Công ty DK là 1.445.810.650 đồng nên chỉ cần có đủ số tiền để chuyển cho Công ty DK thì Ngân hàng SHB phải có nghĩa vụ chuyển trả cho DK theo cam kết.

Tại thời điểm ký Giấy đề nghị chuyển tiền tự động, Công ty DK đã được bà Đinh Thị Thu Hà thông báo về việc Công ty Hải Hà đang vay nợ tại Ngân hàng SHB. Chính vì vậy trong “Giấy đề nghị chuyển tiền tự động” Công ty DK mới yêu cầu Công ty Hải Hà cam kết không sử dụng số tiền báo có vào tài khoản của Công ty Hải Hà cho mục đích khác; đồng thời không rút tiền mặt với bất kỳ lý do nào từ phần thanh toán của Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro đối với Hợp đồng nêu trên cho tới khi Ngân hàng chuyển tiền cho Công ty DK thành công.

Theo hợp đồng cấp hạn mức tín dụng giữa Công ty Hải Hà và Ngân hàng SHB thì thời hạn vay tiền của Công ty Hải Hà là từ ngày 31/12/2014 đến ngày 31/12/2015 nên chỉ khi nào nợ đến hạn thì Ngân hàng SHB mới được chủ động thu hồi nợ. Ngày 01/12/2015, tiền được chuyển vào tài khoản của Công ty Hải Hà tại Ngân hàng SHB. Theo thỏa thuận thì chậm nhất là hết ngày 03/12/2015, Ngân hàng SHB phải chuyển khoản toàn bộ số tiền 1.445.810.650 đồng cho Công ty DK nên việc SHB cho rằng khoản nợ của Công ty Hải Hà đã đến hạn nên phải được ưu tiên thanh toán trước là không có căn cứ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của Công ty DK.

Căn cứ Điều 518, Điều 524 của Bộ luật Dân sự 2005 và khoản 14 Điều 4 Luật Tổ chức tín dụng và theo quy định tại khoản 3 Điều 3 của Thông tư 46 ngày 31/12/2014 thì Công ty Hải Hà và Công ty DK là bên sử dụng dịch vụ, Ngân hàng SHB là bên cung ứng dịch vụ. Giấy đề nghị chuyển tiền tự động được xem là thỏa thuận trực tiếp của 3 bên. Tại mục “Phương thức thanh toán phí” đã xác định “được trừ trực tiếp vào số tiền của Công ty CP Tư vấn Thiết kế DK”. Từ thỏa thuận này đủ cơ sở để xác định Công ty DK là khách hàng của Ngân hàng SHB nên khi có sự sai lệch về số liệu thì Ngân hàng SHB phải có nghĩa vụ thông báo cho Công ty DK cùng tháo gỡ nhưng Ngân hàng SHB không hề thông báo cho Công ty DK. Công ty DK khẳng định việc Ngân hàng SHB tự động khấu trừ nợ đối với số tiền mà Liên doanh Vietsovpetro chuyển vào tài khoản của Công ty Hải Hà là đã vi phạm thỏa thuận nên phải có nghĩa vụ trả lại toàn bộ số tiền 700.000.000 đồng nợ gốc và 262.500.000 đồng tiền lãi phát sinh từ thời điểm vi phạm nghĩa vụ thanh toán (ngày 05/5/2016) đến ngày xét xử sơ thẩm với mức lãi suất 15%/năm (lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường).

2. Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội là bị đơn trình bày:

Giấy đề nghị chuyển tiền tự động mà Công ty Hải Hà lập ngày 23/10/2015 là hình thức Công ty Hải Hà đơn phương ủy quyền cho Ngân hàng SHB Vũng Tàu thực hiện việc trích, chuyển tiền từ tài khoản của Công ty Hải Hà mở tại Ngân hàng SHB. Tuy nhiên, do trong “Giấy đề nghị chuyển tiền tự động” ghi thanh toán theo Hợp đồng số 0007/15/T-D3/VSP1-HAIHA với số tiền 4.016.200.852 đồng nhưng thông tin mà Liên doanh Vietsovpetro chuyển khoản thanh toán cho Công ty Hải Hà lại là thanh toán cho Hợp đồng số 07/15/T-D3/VSP1-HAIHA với số tiền 3.724.113.517 đồng. Do số hợp đồng, số tiền của Liên doanh Vietsovpetro chuyển cho Ngân hàng SHB thông qua Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam không khớp. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 Thông tư 23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014 của Ngân hàng Nhà nước thì Ngân hàng SHB từ chối thanh toán vì lệnh thanh toán này không hợp lệ, không phù hợp với các thỏa thuận giữa chủ tài khoản và tổ chức cung ứng thanh toán. Trong giao dịch này chỉ có Công ty Hải Hà là khách hàng của Ngân hàng SHB còn Công ty DK không phải là khách hàng của Ngân hàng SHB nên khi có sự sai lệch về số liệu thì Ngân hàng SHB chỉ có nghĩa vụ thông báo cho khách hàng của mình, không có nghĩa vụ thông báo cho Công ty DK.

Ngày 07/12/2015, Ngân hàng SHB chuyển cho Công ty DK 500.000.000 đồng; ngày 05/05/2016 Ngân hàng SHB chuyển cho Công ty DK 245.810.650 đồng theo các Ủy nhiệm chi của Công ty Hải Hà.

Số tiền mà Liên doanh Vietsovpetro chuyển vào tài khoản của Công ty Hải Hà đã được Ngân hàng SHB căn trừ vào khoản nợ của Công ty Hải Hà tại Ngân hàng SHB. Cụ thể: Căn cứ hợp đồng hạn mức tín dụng số 225/2014/HĐHM-PN/SHB.130800 ngày 31/12/2014 thì Công ty Hải Hà vay Ngân hàng SHB với hạn mức tín dụng 5 tỷ đồng, thời hạn từ ngày 31/12/2014 đến ngày 31/12/2015. Ngày 03/7/2015, Công ty Hải Hà nhận nợ 5 tỷ đồng, ngày đến hạn là 03/12/2015. Tuy nhiên từ tháng 8/2015 việc trả nợ lãi của Hải Hà đã không đầy đủ. Đến tháng 11/2015, Công ty Hải Hà không trả lãi cho Ngân hàng SHB. Theo quy định tại Điều 7, Điều 8 và Điều 13 của Hợp đồng này thì từ thời điểm Công ty Hải Hà vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng SHB được quyền tự động căn trừ tiền trong tài khoản của Công ty Hải Hà để trừ nợ. Hiện nay, Công ty Hải Hà không còn số dư trong tài khoản tại Ngân hàng SHB nên Ngân hàng SHB không thể trích tài khoản của Công ty Hải Hà để thanh toán cho Công ty DK. Công ty Hải Hà là người vi phạm nghĩa vụ với Công ty DK nên theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Dân sự thì Công ty DK khởi kiện Công ty Hải Hà mới đúng chứ Công ty DK không có quyền khởi kiện Ngân hàng SHB.

Với yêu cầu khởi kiện của Công ty DK thì Ngân hàng SHB không đồng ý vì việc Ngân hàng SHB căn trừ tiền trong tài khoản của Công ty Hải Hà là đúng quy định. Ngân hàng SHB không phải là người vi phạm nghĩa vụ đối với Công ty DK nên Công ty DK khởi kiện yêu cầu Ngân hàng SHB thanh toán tiền là không có căn cứ.

Theo quy định thì bà Đinh Thị Thu Hà không có thẩm quyền ký “Giấy đề nghị chuyển tiền tự động” nhưng nếu yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận thì Ngân hàng SHB không yêu cầu Tòa án xem xét đến trách nhiệm của bà Hà vì đây là việc nội bộ của Ngân hàng SHB.

3. Bà Đinh Thị Thu Hà là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Giấy đề nghị chuyển tiền tự động do Công ty Hải Hà lập dưới sự hướng dẫn của bà Hà. Tại thời điểm Công ty DK và Công ty Hải Hà ký Giấy đề nghị chuyển tiền tự động, bà Hà đã giải thích rõ về việc Công ty Hải Hà còn đang nợ tiền của Ngân hàng SHB nên nếu Công ty Hải Hà vi phạm nghĩa vụ trả tiền thì Ngân hàng SHB sẽ được tự động cản trừ nợ. Do đó, việc Ngân hàng SHB cản trừ nợ từ tài khoản của Công ty Hải Hà là hoàn toàn đúng quy định.

4. Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 22/2018/KDTM-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu đã tuyên như sau:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết Kế DK đối với Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội về việc đòi 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng) nợ gốc và 262.500.000 đồng (Hai trăm sáu mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng) tiền lãi phát sinh.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí giám định, án phí sơ thẩm và thời hạn kháng cáo.

5. Ngày 07 tháng 12 năm 2018, Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết Kế DK kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ nội dung Bản án sơ thẩm số 22/2018/KDTM-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu để sửa bản án sơ thẩm này theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết Kế DK đối với Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội.

6. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận với nhau về các vấn đề tranh chấp và không cung cấp thêm chứng cứ mới.

7. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến khi đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết Kế DK; giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 22/2018/KDTM-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa;

Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1]. Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết Kế DK nộp đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự và Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết Kế DK đã nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại Điều 276 của Bộ luật tố tụng dân sự nên hợp lệ.

[2]. Hợp đồng cung ứng dịch vụ mà Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế DK khởi kiện tranh chấp với Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội được ký kết và thực hiện tại thành phố Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu thụ lý để giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định tại Điều 30; Điều 35; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về áp dụng pháp luật: Hợp đồng cung ứng dịch vụ được ký kết, thực hiện và xảy ra tranh chấp trước ngày Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực nên áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 để giải quyết tranh chấp đối với giao dịch này là đúng quy định tại Điều 688 của Bộ luật dân sự 2015.

[4]. Ông Vũ Văn Ngữ là người đại diện theo pháp luật của Công ty DK vắng mặt nhưng ông Ngữ đã ủy cho ông Vũ Văn Đào, bà Kha Anh Lê và ông Đào, bà Lê có mặt. Ông Nguyễn Văn Lê là người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng SHB vắng mặt nhưng ông Lê đã ủy quyền cho ông Phạm Anh Trung, bà Phan Thu Hiền và bà Hiền có mặt. Ông Vũ Anh Thao, ông Phạm Anh Trung và bà Phạm Thị Bích Hạnh đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt. Phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt ông Ngữ, ông Thao, ông Lê, ông Trung và bà Hạnh là đúng quy định tại Điều 228 và Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[4]. Ngày 23/10/2015, Công ty Hải Hà cùng Công ty DK và Ngân hàng SHB Vũng Tàu lập thỏa thuận chuyển tiền tự động dưới hình thức “Giấy đề nghị chuyển tiền tự động”. Người đại diện Ngân hàng SHB ký tên có đóng dấu Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh Vũng Tàu trong Giấy đề nghị chuyển tiền tự động này là bà Đinh Thị Thu Hà, Trưởng Phòng Dịch vụ khách hàng của Ngân hàng SHB. Theo Công văn số 1288/BRI—TTGS ngày 29/11/2018 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì “Giấy đề nghị chuyển tiền tự động” ngày 23/10/2015 được ký kết giữa các bên chưa đảm bảo tính pháp lý vì bà Đinh Thị Thu Hà không có thẩm quyền ký Giấy đề nghị chuyển tiền tự động này.

Theo Quyết định 196A2/QĐ-SHB.VT ngày 13/10/2012 của Giám đốc Ngân hàng SHB Vũng Tàu phân quyền cho bà Đinh Thị Thu Hà – Trưởng phòng Dịch vụ khách hàng Chi nhánh Vũng Tàu và Quyết định 1785/QĐ-TGĐ ngày 08/10/2012 của Tổng giám đốc Ngân hàng SHB về việc ủy quyền trong hoạt động kế toán, dịch vụ khách hàng, ngân quỹ và thanh toán thì phân quyền cho bà Đinh Thị Thu Hà được ký kết và đóng dấu tại các Chứng từ phát sinh trong hoạt động thanh toán trong nước trong phạm vi ủy quyền liên quan đến dịch vụ khách hàng đối với khách hàng và loại trừ bên thứ 3 có liên quan (mục 8 Phụ lục 02 Ủy quyền trong nghiệp vụ dịch vụ khách hàng của Quyết định 1785/QĐ-SHB-TTGS). Như vậy, việc bà Đinh Thị Thu Hà ký đóng dấu đại diện Ngân hàng SHB Vũng Tàu trên giấy đề nghị là chưa đúng thẩm quyền, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 144 Bộ luật Dân sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật Dân sự, giao dịch do người đại diện xác lập, thực hiện vượt quá phạm vi đại diện không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của người được đại diện đối với phần giao dịch được thực hiện vượt quá phạm vi đại diện trừ trường hợp người được đại diện đồng ý hoặc biết mà không

phản đối. Trong trường hợp này, Ngân hàng SHB đã biết về việc bà Đinh Thị Thu Hà ký giấy đề nghị chưa đúng thẩm quyền nhưng không phản đối và không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện Ngân hàng SHB phản đối và tại phiên tòa sơ thẩm Ngân hàng SHB đồng ý việc bà Hà ký. Hơn nữa, Ngân hàng SHB không kháng cáo nội dung này nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét. Như vậy, Giấy đề nghị chuyển tiền tự động" lập ngày 23/10/2015 giữa Công ty Hải Hà cùng Công ty DK và Ngân hàng SHB Vũng Tàu là hợp pháp nên các bên phải có nghĩa vụ thực hiện cam kết đã ghi trong Giấy đề nghị chuyển tiền tự động này.

[5]. Tại thời điểm các bên ký Giấy đề nghị chuyển tiền tự động, Ngân hàng SHB có thông báo cho Công ty DK là Công ty Hải Hà còn nợ tiền của Ngân hàng SHB và được Công ty DK thừa nhận. Tại Giấy đề nghị chuyển tiền tự động ngày 23/10/2015 ghi: *Khi Liên doanh Việt - Nga Vietsopetro chuyển tiền thanh toán cho Hợp đồng số 0007/15/T-D3/VSP1-HAI HA và tài khoản của Công ty TNHH Dầu khí Hải Hà báo có, đề nghị Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội - Chi nhánh Vũng Tàu tiến hành phong tỏa và tiến hành chuyển khoản tự động cho Công ty CP Tư vấn Thiết kế DK giá trị trả nợ 1.445.810.650 đồng, giá trị của Hải Hà là 2.570.390.202 đồng; tổng cộng 4.016.200.852 đồng. Thời hạn từ ngày 22/10/2015 đến ngày 31/12/2015. Trong thời hạn trên thì tối đa trong vòng 02 ngày kể từ ngày báo có vào tài khoản của Công ty TNHH Dầu khí Hải Hà, Ngân hàng sẽ tự động chuyển số tiền như đã quy định ở trên vào tài khoản của Công ty CP Tư vấn Thiết kế DK. Công ty TNHH Dầu khí Hải Hà cam kết không sử dụng số tiền báo có vào tài khoản công ty cho mục đích khác, đồng thời không rút tiền mặt với bất kỳ lý do nào từ phần thanh toán của Liên doanh Vietsopetro cho Hợp đồng nêu trên cho tới khi Ngân hàng chuyển tiền cho Công ty CP Tư vấn Thiết kế DK thành công.*

Theo nội dung của Giấy đề nghị chuyển tiền tự động như đã nêu trên thì Liên doanh Vietsopetro sẽ chuyển tiền vào tài khoản của Công ty Hải Hà tại Ngân hàng SHB là 4.016.200.852 đồng nhưng không xác định rõ là chuyển bao nhiêu lần, các bên đã cam kết là khi Liên doanh Vietsopetro chuyển tiền thanh toán cho Hợp đồng số 0007/15/T-D3/VSP1-HAI HA và tài khoản của Công ty Hải Hà báo có thì Ngân hàng SHB phải tự động chuyển ngay vào tài khoản của Công ty DK nhưng không vượt quá số tiền mà Công ty Hải Hà phải trả nợ cho Công ty DK là 1.445.810.650 đồng. Số tiền còn lại sau khi đã trả đủ nợ cho Công ty DK thì mới giữ lại ở tài khoản của Công ty Hải Hà. Vì vậy, số tiền Liên doanh Vietsopetro chuyển cho Công ty Hải Hà 3.724.113.517 đồng là chưa đủ số tiền 4.016.200.852 đồng mà Liên doanh Vietsopetro phải chuyển cho Công ty Hải Hà nhưng Ngân hàng phải có trách nhiệm tự động chuyển ngay cho Công ty DK số tiền 1.445.810.650 đồng thì mới đúng với thỏa thuận.

Việc Ngân hàng SHB cho rằng Liên doanh Vietsopetro chuyển khoản thanh toán cho Công ty Hải Hà không đúng số hợp đồng, số tiền nên lệnh thanh toán này không hợp lệ, không phù hợp với các thỏa thuận giữa chủ tài khoản và tổ chức cung ứng thanh toán vì thế Ngân hàng SHB từ chối thanh toán là đúng với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 Thông tư 23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014 của Ngân hàng Nhà nước. Ý kiến này của Ngân hàng SHB chỉ đúng là không chuyển tiền tự động ngay cho Công ty DK mà phải báo ngay cho Công ty DK và Công ty Hải Hà để xử lý bởi vì: Tại khoản 4 Điều 522 của Bộ luật dân sự quy định: Bên

cung ứng dịch vụ phải có nghĩa vụ báo ngay cho bên thuê dịch vụ về thông tin, tài liệu không đầy đủ, phương tiện không đảm bảo chất lượng để hoàn thành công việc. Đồng thời tại Điều 293 Bộ luật Dân sự quy định: *“Khi được bên có quyền đồng ý, bên có nghĩa vụ có thể ủy quyền cho người thứ ba thay mình thực hiện nghĩa vụ dân sự nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm với bên có quyền, nếu người thứ ba không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ dân sự”*. Như vậy, theo thỏa thuận tại Giấy đề nghị chuyển tiền tự động ngày 23/10/2015 thì Công ty DK là bên có quyền, Công ty Hải Hà là bên có nghĩa vụ. Việc Công ty Hải Hà chuyển giao nghĩa vụ cho Ngân hàng SHB đã được Công ty DK và Ngân hàng SHB đồng ý. Vì vậy, khi phát hiện sai sót trong lệnh chuyển tiền thì Ngân hàng SHB phải thông báo ngay cho Công ty DK và Công ty Hải Hà để xử lý nhưng Ngân hàng SHB đã không thông báo là vi phạm quy định tại Điều 293 và khoản 4 Điều 522 của Bộ luật dân sự. Khi Công ty DK gửi Công văn đề nghị Ngân hàng SHB Vững Tàu chuyển tiền tự động thì ngày 07/12/2015, Ngân hàng SHB Vững Tàu chuyển cho Công ty DK 500.000.000 đồng; ngày 05/05/2016 Ngân hàng SHB Vững Tàu chuyển cho Công ty DK 245.810.650 đồng. Số tiền 700.000.000 đồng còn lại thì Ngân hàng SHB Vững Tàu không trả cho Công ty DK là vi phạm cam kết đã ghi trong “Giấy đề nghị chuyển tiền tự động”.

[6]. Ngày 02/12/2015, Liên doanh Vietsovpetro chuyển tiền cho Công ty Hải Hà vào tài khoản mà Công ty Hải Hà mở tại Ngân hàng SHB. Theo thỏa thuận thì chậm nhất là ngày 04/12/2015 Ngân hàng SHB phải chuyển tiền cho Công ty DK. Do có sai sót trong lệnh chuyển tiền nhưng ngày 02/12/2015, Công ty DK đã có công văn yêu cầu Ngân hàng SHB chuyển tiền nhưng đến ngày 07/12/2015, Ngân hàng SHB mới chuyển cho Công ty DK được 500.000.000 đồng là Ngân hàng SHB đã vi phạm thời hạn thanh toán. Thời hạn chậm thanh toán phải tính từ ngày 04/12/2015 nhưng tại Tòa án cấp sơ thẩm Công ty DK chỉ yêu cầu tính thời hạn chậm thanh toán từ ngày 05/5/2016 đối với số tiền 700.000.000 đồng. Nay Công ty DK yêu cầu tính lãi chậm thanh toán từ ngày 05/12/2015 cho đến ngày xét xử phúc thẩm là vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu 05 tháng nên không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm, vì thế Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét. Như vậy, việc Ngân hàng SHB chậm thanh toán cho Công ty DK được xác định là từ ngày 05/05/2016. Lỗi chậm thanh toán hoàn toàn thuộc về Ngân hàng SHB. Theo Thông báo số 109/TB.TB-BIDV.BR ngày 19/3/2019 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Bà Rịa thì mức lãi suất vay trung hạn thông thường là 10,9%/năm. Theo kết quả xác minh tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu thì mức lãi suất vay trung hạn thông thường là 10%/năm; Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu thì mức lãi suất vay trung hạn thông thường là 11%/năm. Như vậy, mức lãi suất quá hạn trung bình trên thị trường được xác định là $\{(10,9+10+11): 3\} \times 150\% = 15,95\%$ / năm. Như vậy, lãi suất mà Công ty DK yêu cầu Ngân hàng SHB phải trả cho Công ty DK theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường 15%/ năm là phù hợp với quy định tại Điều 306 của Luật Thương mại nên chấp nhận.

[7]. Việc Công ty Hải Hà vay tiền của Ngân hàng SHB theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số 225/2014/HĐHM-PN/SHB.130800 ngày 31/12/2014 với số tiền

5.000.000.000 đồng. Theo Khế ước nhận nợ số 03/2015/KUNN-DN ngày 04/12/2015 thì Công ty Hải Hà đã rút vốn ngày 04/12/2015 với số tiền 3.500.000.000 đồng, ngày đến hạn trả nợ là 04/5/2016. Theo Khế ước nhận nợ số 04/2015/KUNN-DN ngày 29/12/2015 thì Công ty Hải Hà đã rút vốn ngày 29/12/2015 với số tiền 1.500.000.000 đồng, ngày đến hạn trả nợ là 29/5/2016. Công ty Hải Hà đã thế chấp 03 tài sản theo Hợp đồng thế chấp số 136/2014/HĐTC-BTB/SHB.130800 ngày 31/12/2014 để đảm bảo khoản vay cho Ngân hàng SHB. Vào thời điểm tài khoản của Công ty Hải Hà báo có thì Công ty Hải Hà chưa đến hạn thanh toán hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng SHB. Trường hợp Công ty Hải Hà vi phạm hợp đồng tín dụng thì Ngân hàng SHB có quyền khởi kiện Công ty Hải Hà đến Tòa án có thẩm quyền để yêu cầu trả nợ và xử lý tài sản thế chấp để thanh toán nợ. Thực tế thì Ngân hàng SHB đã khởi kiện Công ty Hải Hà để tranh chấp hợp đồng số 225/2014/HĐHM-PN/SHB.130800 ngày 31/12/2014 và được Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu thụ lý giải quyết vào ngày 30/6/2016. Ngày 28/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 27/2016/QĐST-KDTM với nội dung: Công ty TNHH Dầu khí Hải Hà hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội số tiền 5.406.876.151 đồng; trong đó nợ gốc là 5.000.000.000 đồng, nợ lãi là 126.059.114 đồng, lãi quá hạn là 280.827.073 đồng.

Như vậy, đã đủ cơ sở để khẳng định việc Ngân hàng SHB giữ lại số tiền 700.000.000 đồng của Công ty Hải Hà chuyển thanh toán cho Công ty DK để căn trừ khoản nợ mà Công ty Hải Hà còn nợ Ngân hàng SHB theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số 225/2014/HĐHM-PN/SHB.130800 ngày 31/12/2014 là vi phạm khoản 1 Điều 522 của Bộ luật dân sự năm 2005.

[8]. Từ những phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa mà chấp nhận nội dung kháng cáo của Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế DK để sửa Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 22/2018/KDTM-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu như sau:

Buộc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội phải chuyển trả cho Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế DK số tiền 700.000.000 đồng mà Công ty TNHH Dầu khí Hải Hà đã yêu cầu Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro chuyển vào tài khoản của Công ty TNHH Dầu khí Hải Hà tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội để chi trả cho Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế DK.

Buộc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội phải trả tiền lãi do chậm thanh toán cho Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế DK đối với số tiền 700.000.000 đồng. Do cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Công ty DK nên thời hạn tính lãi được xác định từ ngày 05/5/2016 cho đến ngày xét xử phúc thẩm là 03 năm (làm tròn); mức lãi suất quá hạn trung bình trên thị trường là 15%/ năm. Tiền lãi suất được tính là $(700.000.000 \text{ đồng} \times 15\% / \text{năm}) \times 03 \text{ năm} = 315.000.000 \text{ đồng}$.

[9]. Chi phí giám định: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội phải chịu toàn bộ chi phí giám định chữ ký là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

[10]. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Tổng số tiền mà Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội phải trả cho Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế DK là 700.000.000 đồng + 315.000.000 đồng = 1.015.000.000 đồng. Án phí được tính là: 36.000.000 đồng + (215.000.000 đồng x 3%) = 42.450.000 đồng thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội phải nộp.

Án phí Kinh doanh thương mại phúc thẩm thì Công ty DK không phải nộp.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 308, khoản 2 Điều 148, Điều 147, Điều 228, Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 293, Điều 522 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 306 Luật thương mại; Điều 26, Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận nội dung kháng cáo của Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế DK; sửa Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 22/2018/KDTM-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Tuyên xử:

1. Buộc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội phải chuyển trả cho Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế DK số tiền 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng) mà Công ty TNHH Dầu khí Hải Hà đã yêu cầu Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro chuyển vào tài khoản của Công ty TNHH Dầu khí Hải Hà tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội để chi trả cho Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế DK.

Buộc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội phải trả cho Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế DK tiền lãi do chậm thanh toán là 315.000.000đ (Ba trăm mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Chi phí giám định: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội phải chịu toàn bộ chi phí giám định chữ ký là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội đã nộp đủ chi phí giám định

3. Về án phí:

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch: Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội phải nộp 42.450.000 đồng (Bốn mươi hai triệu, bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế DK 18.731.000 đồng (Mười tám triệu, bảy trăm ba mươi một ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0007878 ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

- Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế DK không phải nộp án phí Kinh doanh thương mại phúc thẩm. Hoàn trả cho Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế DK 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tiền tạm ứng án

phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0006411 ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Chi cục THA thành phố Vũng Tàu;
- TAND thành phố Vũng Tàu;
- Tổ HC-TP (VP);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Tuyên phán - Chủ tọa phiên tòa



Nguyễn Minh Châu